

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

TCDG về mặt kỹ thuật sử dụng tiêu chí "đạt"/"không đạt". E-HSDT Nhà thầu được đánh giá là đạt về mặt kỹ thuật khi tất cả các nội dung đánh giá nêu ở các tiêu chí chi tiết từ 1 đến 10 được xác định là “đạt” hoặc “chấp nhận được”. Chi tiết cụ thể theo bảng sau:

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
1	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng	
1.1	Đối với vật tư, vật liệu chính: Theo danh mục vật tư chính sử dụng cho công trình quy định tại khoản 14.3, tiểu mục 14, mục III, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật	- Có bảng cam kết chủng loại vật tư dự kiến sử dụng cho công trình (kèm theo bản cam kết về chủng loại vật tư). - Có hợp đồng nguyên tắc với tổ chức hoặc cá nhân có kinh doanh cung cấp vật tư. Đạt
		- Không có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp vật liệu, vật tư và không cam kết chủng loại vật tư nêu rõ nguồn gốc, xuất xứ Không đạt
1.2	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ nêu tại khoản 14.2, tiểu mục 14, mục III, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật	Hàng hóa phải đáp ứng theo các yêu cầu sau: - Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ và trình bày hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định nêu tại khoản 14.2, tiểu mục 14, mục III, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật. - Nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, ký mã hiệu, model, năm sản xuất của từng loại hàng hóa dự thầu kèm theo Catalogue có thông số kỹ thuật tương ứng và được đóng dấu bởi nhà sản xuất hoặc nhà phân phối. Trường hợp có sự khác nhau giữa Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản nêu trên Catalogue và trên Bảng đề xuất về hàng hóa của nhà thầu thì nhà thầu có trách nhiệm cung cấp lại Catalogue có Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản đúng theo Bảng đề xuất về hàng hóa của nhà thầu. - Nhà thầu có bản cam kết cung cấp hàng hóa đúng: Nhãn hiệu, năm sản xuất, xuất xứ, hãng sản xuất, cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản mà nhà thầu đề xuất trong Bảng đề xuất về hàng hóa của nhà thầu và cung cấp tài liệu hợp pháp chứng minh khả năng cung cấp hàng hóa của nhà thầu đến địa điểm xây dựng công trình. Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên hoặc chủ đầu tư có tài liệu chứng minh hàng Không đạt

		hóa với các thông tin mà nhà thầu đề xuất trong Bảng đề xuất về hàng hóa của nhà thầu không cung cấp được đến địa điểm xây dựng công trình.	
	Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
2	Giải pháp kỹ thuật		
2.1	Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng kèm theo bản vẽ tổ chức mặt bằng thi công phù hợp với hiện trạng	Đạt
		Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc không kèm theo bản vẽ tổ chức mặt bằng thi công phù hợp với hiện trạng	Không đạt
2.2	Giải pháp kỹ thuật thi công xây dựng các hạng mục nêu tại điểm tiểu mục 2, mục I, chương V.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
		Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, không đầy đủ công tác theo yêu cầu.	Không đạt
2.3	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế, kèm hình ảnh minh họa.	Đạt
		Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Không đạt
	Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
3	Biện pháp tổ chức thi công		
3.1.	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh chi tiết sơ đồ tổ chức.	Có sơ đồ tổ chức quản lý bộ máy nhân sự trên công trường phù hợp và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên theo yêu cầu và hợp lý.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3.2.	Biện pháp tổ chức thi công: Định vị, trắc	Có thuyết minh biện pháp thi công chi tiết phù hợp với giải pháp thi công, tiến độ thi	Đạt

	đặc.	công, hiện trạng công trình xây dựng và kèm theo bản vẽ minh họa phù hợp.	
		Không đáp ứng một trong các các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3.3.	Biện pháp thi công xây dựng các hạng mục nêu tại điểm tiêu mục 2, mục I, chương V	Có thuyết minh biện pháp thi công chi tiết phù hợp với hiện trạng công trình và kèm theo hình ảnh hiện trạng, bản vẽ minh họa phù hợp, biện pháp thi công phải có trình tự thi công phù hợp với tiến độ thi công.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3.4.	Biện pháp thi công trong điều kiện mưa bão.	Có thuyết minh biện pháp đầy đủ và chi tiết, có tính khả thi.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3.5.	Biện pháp sửa chữa, khắc phục hư hỏng công trình lân cận trong quá trình thi công.	Nhà thầu có cam kết các công trình, hạng mục hiện hữu bị hư hỏng trong quá trình thi công nhà thầu chịu trách nhiệm khắc phục, sửa chữa bằng kinh phí của nhà thầu.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3.6.	Hoàn thiện mặt bằng; Hướng dẫn vận hành, đào tạo, chuyển giao công nghệ	Có thuyết minh biện pháp đầy đủ và chi tiết, có tính khả thi.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
	Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
4	Tiến độ thi công		
4.1	Tiến độ thi công: Bảo đảm thời gian thi công theo yêu cầu của gói thầu.	Nhà thầu phải lập biểu đồ tiến độ thi công, biểu đồ nhân lực, biểu đồ bố trí máy móc thiết bị thi công chi tiết của từng công việc theo phạm vi cung cấp hàng hóa và bảng kê hạng mục công việc (Mẫu số 01A) và phải phù hợp với biện pháp thi công, định mức xây dựng, điều kiện thực tế tại công trường và phải đáp ứng yêu cầu cụ thể tại tiểu mục 1, mục II, chương V	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
4.2	Tính phù hợp: i) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. ii) Giữa bố trí nhân lực	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả hai nội dung i) và ii).	Đạt
		Không đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả hai nội dung i) và ii).	Không đạt

	và tiến độ thi công.		
Kết luận		Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
5	Biện pháp bảo đảm chất lượng		
5.1	Biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình thi công xây dựng công trình.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công (có thuyết minh biện pháp kiểm tra kỹ thuật thi công, quy trình bảo trì, bảo dưỡng...)	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
5.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
	Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
6	An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường		
6.1	An toàn lao động	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
6.2	Phòng cháy, chữa cháy	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
6.3	Vệ sinh môi trường	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
	Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
7	Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường đối với hàng hoá		
	Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường	Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường	Đạt
		Hàng hóa được cung cấp không thích ứng về	Không đạt

		địa lý, môi trường	
8	Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết đối với hàng hoá		
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và không có đề xuất được biện pháp giải quyết.	Không đạt
9	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
9.1	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	- Có đề xuất thời gian bảo hành công trình, hàng hoá ≥ 12 tháng kể từ ngày được cơ quan chuyên môn về xây dựng chấp thuận nghiệm thu hoàn thành công trình, bảo trì 3 tháng/lần trong thời gian bảo hành - Có trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì hàng hoá, công trình	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
9.2	Năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá	- Nhà thầu có cam kết có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT. - Có cam kết cử cán bộ kỹ thuật sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót trong thời gian 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng	Đạt
		- Nhà thầu không có cam kết có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không có cam kết cử cán bộ kỹ thuật sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót trong thời gian 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng	Không đạt
	Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
10	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP của Chính phủ.		
	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, thực hiện các hợp đồng trước đó và chất lượng hàng hóa	Nhà thầu có cam kết: Không vi phạm theo các nội dung quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP của Chính phủ.	Đạt

	đã được sử dụng	Nhà thầu có vi phạm (hoặc chủ đầu tư có tài liệu chứng minh nhà thầu vi phạm) theo các nội dung quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP của Chính phủ.	Không đạt
Kết luận:		Tất cả các tiêu chí chi tiết từ 1 đến 10 được xác định là “đạt”.	Đạt
		Có 1 tiêu chí chi tiết từ được xác định là “không đạt”.	Không đạt